

Số: 142/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Quyết định số 1179/QĐ-BTP ngày 28 tháng 6 năm 2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế và Quyết định số 996/QĐ-BTP ngày 09 tháng 6 năm 2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế và Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bãi bỏ một số quy định của Quyết định số 1179/QĐ-BTP ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế

1. Sửa đổi Điều 1 như sau:

“Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp thực hiện công tác xây dựng, tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực dân sự - kinh tế theo quy định của pháp luật”.

2. Sửa đổi khoản 2 Điều 2 như sau:

“2. Nghiên cứu, đề xuất các vấn đề mang tính chiến lược và các dự án, giải pháp trong xây dựng, hoàn thiện pháp luật liên quan Bộ luật Dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình”.

3. Bãi bỏ khoản 7 Điều 2.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 13 Điều 2 như sau:

“13. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Vụ theo quy định pháp luật”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Quyết định số 996/QĐ-BTP ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Xây dựng, trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch, đề án, chính sách, chương trình, kế hoạch và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành; tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản theo phân công của Lãnh đạo Bộ hoặc theo yêu cầu của các đơn vị thuộc Bộ, đơn vị thuộc các Bộ, ngành khác có liên quan”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 2 như sau:

“9. Tham mưu giúp Bộ trưởng:

a) Thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương; trình Bộ trưởng quyết định việc công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật trung ương theo quy định pháp luật.

b) Thống nhất quản lý nhà nước về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi cả nước; xây dựng, thực hiện chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định pháp luật”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 11 Điều 2 như sau:

“11. Tổ chức thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục; quản lý, vận hành, nâng cấp Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia, hệ thống thông tin về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; quản lý, vận hành, cập nhật nội dung Trang thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp theo quy định pháp luật”.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Tổ chức pháp chế các bộ, cơ quan ngang bộ (để biết);
- Đảng ủy Bộ Tư pháp (để biết);
- Các tổ chức chính trị - xã hội Bộ Tư pháp (để biết);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCCB, PLDSKT, PBGDPL.



Lê Thành Long

